

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11-5-2022

“V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Loan Em.

2. Bà Quách Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021, về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1995 (vắng mặt – có đơn).

Địa chỉ: Số 75/0A, Khóm D, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Hoàng Q, sinh năm 1993 - Luật sư thuộc văn phòng luật sư T, chi nhánh T (có mặt).

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Ngô Thị M, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03-6-2021 và **văn bản tường trình trong quá trình giải quyết vụ án**, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H trình bày: Ông và bà Ngô Thị M có quan hệ hôn nhân, đăng ký kết hôn ngày 08-11-2018 tại UBND Phường C, ông bà có

một người con chung tên Nguyễn Gia Vĩnh H, sinh ngày 09-7-2019. Do mâu thuẫn vợ chồng nên ông và bà M đã ly hôn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 284/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố L thì con chung Nguyễn Gia Vĩnh H giao cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, ông đồng ý giao con vì nghĩ ai nuôi con cũng được miễn sao con được chăm sóc và phát triển tốt nhất. Đến khoảng tháng 3-2021, bà M đưa con về sinh sống tại nhà mẹ ruột ở xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng nhưng không chăm sóc tốt cho con. Do đó, ngày 26-4-2021 ông đưa con về sống với ông tại Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long là nơi con sinh ra và sống đến trước khi chuyển về nhà ngoại. Với mong muốn cho con có môi trường phát triển tốt nhất, ông yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn bà Ngô Thị M vắng mặt, quá trình giải quyết bà có trình bày ý kiến tại biên bản lấy lời khai ngày 21-01-2022 như sau: Bà không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H, do ông H đã có vợ con và việc tranh chấp nuôi con là ý muốn của ông bà nội cháu.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Theo quy định pháp luật việc giao con cho cha hoặc mẹ nuôi dưỡng đều vì mục đích tạo điều kiện sinh hoạt, phát triển tốt nhất cho con nên dù cháu H mới 34 tháng tuổi nhưng cháu hiện sống với gia đình nguyên đơn, đây là môi trường sống quen thuộc của cháu H từ khi sinh ra; qua tài liệu nguyên đơn cung cấp thì cháu H đã được gia đình cho đi học, môi trường sống, đi học hoặc tham gia các hoạt động tiện ích khác đều thuận lợi do nhà gần trung tâm; qua các ảnh sinh hoạt, học tập và vui chơi vừa cung cấp cho thấy cháu H đang sống vui vẻ, được sự chăm sóc, yêu thương của gia đình và đặc biệt cháu đang có cuộc sống ổn định. Đối với bà M không có điều kiện kinh tế, môi trường sống xa trung tâm, gia đình có kinh tế khó khăn; đồng thời nếu giao con cho bà M nuôi dưỡng thì việc đi học phải di chuyển đoạn đường xa, trong sinh hoạt và tham gia các dịch vụ khác đều khó khăn, bà M còn nuôi con riêng với chồng trước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện của ông H về thay đổi người trực tiếp nuôi con và giao cho ông H được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Vĩnh H.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn và người bảo vệ đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và giao con chung là Nguyễn Gia Vĩnh H, sinh ngày 09-7-2019 cho ông Nguyễn Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng, bà M được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở bà M thực hiện quyền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Ông H khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con, bị đơn M có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết là đúng theo qui định tại khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai và nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn

vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự

[2] Về nội dung: Nguyên đơn ông H khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Gia Vĩnh H, sinh ngày 09-7-2019 và không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con. Theo trình bày của các đương sự, bản sao giấy khai sinh (bl 151), Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 284/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, cháu Nguyễn Gia Vĩnh H, sinh ngày 09-7-2019 là con của ông H và bà M, khi ly hôn con được giao cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Theo đơn khởi kiện, các văn bản trình bày ý kiến của ông H và tài liệu có trong hồ sơ thì cháu Nguyễn Gia Vĩnh H đang sống với ông H, là phù hợp lời trình bày của bà M tại biên bản ngày 21-01-2022 (bl 64-65). Các tài liệu thể hiện cháu H có cuộc sống ổn định, được chăm sóc tốt, được đi học và tiếp xúc vui chơi với các bạn. Bà M không đồng ý yêu cầu của ông H, quá trình giải quyết vụ án không thực hiện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, không cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Kết quả xác minh cho thấy bà M không có kinh tế ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo và hoàn cảnh sinh hoạt thì khó khăn (bl 69-70).

Tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

“1. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều này, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

Xét thấy, việc ông H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nhằm mục đích cho cháu H có cuộc sống ổn định, có môi trường sống và sinh hoạt tốt hơn nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông H, giao cháu Nguyễn Gia Vĩnh H, sinh ngày 09-7-2019 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Bà M có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu H không ai được cản trở bà M thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Yêu cầu khởi kiện của ông H được chấp nhận nên không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông H tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng.

[4] Qua phân tích như trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Trì là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Giao con chung tên Nguyễn Gia Vĩnh H, sinh ngày 09-7-2019 cho ông Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

- Bà Ngô Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở bà M thực hiện quyền này.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị M phải chịu 300.000 đồng. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh H tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008427 ngày 25/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được thông báo chấp hành) để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Mai